

# GIÁO DỤC NẾP SỐNG CHÍNH QUY CHO HỌC VIÊN Ở CÁC NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

THÂN VĂN QUÂN\*

Ngày nhận bài: 20/10/2016; ngày sửa chữa: 03/11/2016; ngày duyệt đăng: 21/12/2016.

**Abstract:** Formal lifestyle education is an important task of building a strong military force, enhancing disciplines and formal manners and sense of ready-to-fight and task fulfilment. Therefore, education reform in military universities has been much interested by government with aim to improve quality of formal lifestyle education for military personnel to meet requirements of socio-economic development and national defence in current period.

**Keywords:** Formal lifestyle, military schools, students.

## 1. Giáo dục nếp sống chính quy (NSCQ) cho học viên (HV) ở các nhà trường quân đội và những vấn đề đặt ra

Giáo dục NSCQ là nội dung cơ bản, quan trọng trong xây dựng chính quy của quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn hiện nay. Đây là những đòi hỏi khách quan của quá trình xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, góp phần làm cho quân đội luôn có sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng và tổ chức; nâng cao tinh kỷ luật và tác phong chính quy, tạo cơ sở, tiền đề vững chắc nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh chiến đấu, sẵn sàng nhận và hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống. Nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của NSCQ, những năm qua, Đảng, Nhà nước và quân đội ta đã không ngừng đổi mới nội dung, chương trình giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục NSCQ, góp phần phát triển nhân cách quân nhân trước những yêu cầu mới.

Nhà trường quân đội là trung tâm đào tạo cán bộ các cấp cho quân đội, là nơi NSCQ luôn được thể hiện ở mức cao nhất. Mục tiêu đào tạo của nhà trường quân đội là đào tạo chức danh kết hợp với đào tạo trình độ học vấn tương ứng. HV sau khi tốt nghiệp ra trường, không chỉ là người chỉ huy, nhà quản lí, nhà chuyên môn, kĩ thuật mà còn là nhà sư phạm thực hiện nhiệm vụ huấn luyện - giáo dục, hình thành và phát triển nhân cách cho bộ đội ở các quân, binh chủng khác nhau. Do đó, bên cạnh những kiến thức, kĩ năng nghề nghiệp, HV sau khi ra trường phải là những người cán bộ có những phẩm chất nhân cách mẫu mực, có NSCQ, thực sự là tấm gương sáng cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị noi theo. Vì vậy, ngay từ

khi còn học tập ở các nhà trường, họ phải được giáo dục, rèn luyện xây dựng, hình thành được thói quen về NSCQ một cách vững chắc. NSCQ của HV trong các nhà trường quân đội là những thói quen, hành vi ứng xử của HV theo những chuẩn mực, quy tắc sinh hoạt xã hội, các quy định pháp luật của Nhà nước, điều lệnh, điều lệ của quân đội đáp ứng mục tiêu, yêu cầu giáo dục và đào tạo của nhà trường quân đội. NSCQ của HV được biểu hiện thông qua thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các chuẩn mực xã hội và quân đội trong cuộc sống hàng ngày, là kết quả quá trình giáo dục - đào tạo của nhà trường và sự tự giác, tích cực rèn luyện của HV. NSCQ của HV là sự thể hiện những phẩm chất đạo đức của người quân nhân cách mạng, trình độ văn hóa trong nhân cách mỗi HV, là nét đẹp truyền thống về hình ảnh "Bộ đội cụ Hồ", được xã hội thừa nhận, tôn vinh. Chính vì vậy, quá trình đào tạo ở các nhà trường quân đội cùng với việc trang bị kiến thức, kĩ năng hoạt động nghề nghiệp, nhiệm vụ giáo dục NSCQ, phát triển nhân cách, đạo đức cách mạng cho HV luôn được đặt lên hàng đầu. Giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội là quá trình tác động có mục đích, có hệ thống, liên tục của lực lượng giáo dục trong nhà trường đến HV, thông qua việc thực hiện các nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục, nhằm hình thành thói quen, hành vi thực hiện NSCQ cho HV, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của quân đội. Đặc trưng quan trọng nhất của quá trình giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội là làm cho HV có nhận thức đúng về NSCQ, xây dựng thái độ, tình cảm phù hợp, hình thành, rèn luyện

\* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

thói quen hành vi NSCQ bền vững, biến quá trình giáo dục thành quá trình tự giáo dục, trên cơ sở đó giúp HV biết tự hoàn thiện mình trong cuộc sống và trong nghề nghiệp quân sự tương lai.

Thực tiễn giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội trong thời gian qua đã luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy các cấp. Vì vậy, chất lượng, hiệu quả giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội không ngừng được nâng lên, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của các nhà trường, sức mạnh chiến đấu của quân đội. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội vẫn còn tồn tại những hạn chế như: nhận thức về vai trò trong xây dựng chính quy của các chủ thể còn đơn giản; các nội dung xây dựng chính quy, các hoạt động tự hình thành, rèn luyện thói quen, hành vi NSCQ chưa đi vào chiều sâu; tổ chức duy trì hoạt động giáo dục NSCQ của cán bộ quản lý đôi khi chưa chặt chẽ và thường xuyên; xây dựng NSCQ chưa đạt tới sự thống nhất, chặt chẽ giữa các đơn vị; cá biệt vẫn còn có HV vi phạm kỉ luật. Vì vậy, NSCQ của một số HV chưa trở thành nhu cầu, thói quen; tính mẫu mực, mô phạm về phương pháp, tác phong công tác, trong đời sống hàng ngày chưa cao; tính chính quy trong thực hiện một số nhiệm vụ còn hạn chế.

Giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội hiện nay chịu tác động của nhiều yếu tố xã hội như: sự tác động của toàn cầu hóa và mặt trái của nền kinh tế thị trường; sự phát triển của khoa học nghệ thuật quân sự trên thế giới và khu vực trong xu thế hội nhập; sự chống phá của các thế lực thù địch trước những âm mưu diễn biến và tự diễn biến. Đặc biệt, trong tình hình mới, nhiệm vụ xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đang được đặt ra ngày càng cao hơn. Những yếu tố đó đã trực tiếp tác động tới mục tiêu giáo dục và đào tạo của các nhà trường quân đội, đề ra những đòi hỏi mới về phẩm chất và năng lực của người cán bộ quân đội sau khi ra trường. Trong đó, NSCQ là một trong yếu tố hàng đầu, quyết định chất lượng và sức mạnh của quân đội, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trước mọi kẻ thù.

## **2. Biện pháp giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội trong tình hình hiện nay**

**2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các lực lượng giáo dục ở các nhà trường quân đội về giáo dục NSCQ cho HV.** Biện pháp này giúp các chủ thể nhận thức sâu sắc hơn nữa về giáo dục NSCQ cho HV trong tình hình hiện nay, cụ thể: có nhận thức

đầy đủ, sâu sắc về các nội dung xây dựng chính quy trong tình hình mới; các yêu cầu, điều kiện xây dựng chính quy, xây dựng NSCQ trong xu thế hội nhập quốc tế và khu vực; quy trình và hoạt động giáo dục NSCQ cho HV ở các nhà trường quân đội theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo. Trên cơ sở đó, đề cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tích cực của các chủ thể trong quản lý, giáo dục, rèn luyện NSCQ cho HV. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các lực lượng giáo dục ở các nhà trường quân đội về giáo dục NSCQ thông qua các cách thức như: quán triệt các văn bản, nghị quyết, hướng dẫn của các cấp về xây dựng chính quy, NSCQ trong tình hình hiện nay; về chức trách, nhiệm vụ của quân nhân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; tổ chức học tập, tập huấn, tọa đàm, trao đổi về các nội dung xây dựng chính quy ở đơn vị; tuyên truyền về NSCQ, gương người tốt, việc tốt về NSCQ; thông qua dạy học các môn học, qua đó giáo dục đề cao ý thức trách nhiệm về xây dựng NSCQ, đồng thời kết hợp thực hiện, duy trì một số nội dung về NSCQ cho HV.

**2.2. Tổ chức, duy trì nghiêm các hoạt động giáo dục NSCQ cho HV; hướng tới hình thành nhu cầu, thói quen thực hiện NSCQ cho HV một cách bền vững.** Con đường, biện pháp hiệu quả nhất hiện nay là tổ chức, duy trì chặt chẽ, nghiêm túc các hoạt động nền nếp chính quy ở các đơn vị trong nhà trường, cụ thể: duy trì thực hiện nghiêm túc các chế độ trong ngày, trong tuần; tăng cường thực hiện các nội dung thực hiện chính quy trong huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, trong công tác đảng, công tác chính trị, hậu cần, kĩ thuật; chính quy hóa các quy định lễ tiết tác phong ăn mặc, xưng hô, chào hỏi, nội vụ vệ sinh, cảnh quan môi trường; thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong công tác dân vận khi tiếp xúc với nhân dân; duy trì và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong đời sống, khi tham gia giao thông, trong thực hiện các nhiệm vụ, tạo dựng hình ảnh tốt đẹp, vun đắp lòng tin yêu của nhân dân.

**2.3. Phát huy vai trò chủ thể của HV trong tự học, tự rèn, tự hoàn thiện; đồng thời kết hợp chặt chẽ với kiểm tra, đôn đốc, uốn nắn kịp thời các hành vi lệch chuẩn của HV trong thực hiện NSCQ.** HV là người quyết định trình độ, nhu cầu, thói quen thực hiện, tuân thủ NSCQ của chính mình. Trong giáo dục NSCQ, nhà giáo dục phải biết phát huy vai trò chủ thể của HV, biến những yêu cầu khách quan về thực hiện NSCQ, thành những nhu cầu, mong muốn chủ quan của mỗi HV, tạo động lực thúc đẩy họ tự rèn, tự tu dưỡng để hoàn thiện bản

thân, đáp ứng yêu cầu của nghề nghiệp quân sự, yêu cầu của thời đại. Đồng thời, nhà giáo dục cần xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, uốn nắn HV một cách thường xuyên. Qua đó, giúp đỡ, bồi dưỡng HV rèn luyện hình thành thói quen, hành vi NSCQ. Kết hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục quan sát, theo dõi, hướng dẫn giúp đỡ HV trong thực hiện, duy trì NSCQ, nhất là các yêu cầu về xây dựng NSCQ trong thời đại mới.

**2.4. Xây dựng môi trường sư phạm, tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục NSCQ.** Thực hiện NSCQ là biểu hiện trình độ phát triển nhân cách của mỗi quân nhân trong quân đội. Vì vậy, NSCQ phải trở thành một phẩm chất trong tổ hợp các phẩm chất nhân cách của mỗi quân nhân. Giáo dục NSCQ cho HV cần được thực hiện trong các điều kiện, môi trường sư phạm thuận lợi để vun đắp, bồi dưỡng các phẩm chất nhân cách tốt đẹp. Trong đó, HV chịu ảnh hưởng thường xuyên, trực tiếp là nhân cách của các nhà giáo dục, phương pháp tác phong công tác, sự tận tụy, yêu nghề, tâm huyết với nghề của nhà giáo dục. Cùng với xây dựng môi trường sư phạm, tạo bầu không khí tích cực trong giáo dục, các chủ thể giáo dục cần tạo điều kiện về cơ sở vật chất, điều kiện về không gian, thời gian, sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong tổ chức, duy trì các hoạt động xây dựng nền nếp chính quy.

\*\*\*

Giáo dục NSCQ cho HV trong tình hình hiện nay không chỉ hướng tới các giá trị truyền thống của dân tộc, quân đội mà còn phải hướng tới các chuẩn mực, giá trị khu vực và quốc tế. Quá trình giáo dục phải đảm bảo sự phát triển hài hòa của các giá trị tốt đẹp trong nhân cách quân nhân, hướng tới góp phần xây dựng quân đội thời kì hội nhập. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Quốc phòng (2013). *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011-2020*. NXB Quân đội nhân dân.
- [2] Đảng ủy Quân sự Trung ương (2007). *Nghị quyết số 86/NQ-ĐUQSTU, ngày 29/3/2007 của Đảng ủy quân sự Trung ương về công tác giáo dục đào tạo trong tình hình mới*.
- [3] Minh Hiến (1994). *Chính quy hóa Quân đội ta, vấn đề và giải pháp*. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, tháng 5/1994, trang 36.
- [4] Đặng Đức Thắng (chủ biên) (2001). *Lịch sử giáo dục quân sự Việt Nam*. NXB Quân đội nhân dân.
- [5] Bộ Quốc phòng (2016). *Điều lệ Công tác khoa học và công nghệ trong Bộ Quốc phòng*. NXB Quân đội nhân dân.

## Day học tích hợp với học phần...

(Tiếp theo trang 256)

hoạt động tạo hình cho trẻ MN” là học phần chuyên ngành giống như nhiều học phần khác mặc dù có thực hiện theo định hướng DHTH nhưng thực chất chỉ là thực hiện các nguyên tắc về DH, chưa thực sự tích hợp một cách triệt để.

DHTH là tổ chức DH kết hợp giữa dạy lí thuyết và dạy thực hành. Do đó điều kiện cơ sở vật chất phải được trang bị đầy đủ trang thiết bị DH, cũng như dụng cụ thực hành kĩ năng.

Đội ngũ giảng viên phải vững vàng về kiến thức kĩ năng chuyên ngành nhưng đồng thời phải hiểu biết sâu sắc về ngành đào tạo, có kiến thức cơ bản về các môn khác mang tính đặc thù trong chương trình đào tạo GVMN như Âm nhạc, Văn học, Khám phá môi trường xung quanh, trò chơi... Vấn đề này có thể thực hiện được nếu cơ cấu bộ môn mang tính chất liên môn.

Giảng viên khi lựa chọn nội dung bài tập, thực hành cần chú ý lựa chọn các nội dung gắn liền với thực tế giáo dục MN, như vậy, SV có thể phát huy tốt các kiến thức đã có trong các đợt thực tế, thực hành, dễ dàng vận dụng sáng tạo trong rèn luyện kĩ năng DH.

“Lí luận và phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ MN” là học phần chuyên ngành mang tính nghề nghiệp cao, vì vậy giảng viên khi DH học phần này ngoài việc dạy kiến thức, kĩ năng, cần động viên để SV xác định rõ động cơ học tập, khơi gợi tình cảm nghề nghiệp từ đó có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, tự giác học tập rèn luyện, tự xây dựng cho mình kế hoạch học tập hợp lí đặc biệt là tự giác trong việc tự học, tự nghiên cứu. Đây là việc thực hiện “lấy người học làm trung tâm”, một trong những yêu cầu cơ bản của DHTH. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Kì (1995). *Phương pháp giáo dục tích cực lấy người học làm trung tâm*. NXB Giáo dục.
- [2] Lê Thanh Thủy (2005). *Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [3] Ung Thị Châu - Nguyễn Lăng Bình - Lê Đức Hiền (2004). *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ*. NXB Giáo dục.
- [4] Phạm Minh Hạc (1986). *Phương pháp tiếp cận hoạt động - nhân cách và lí luận chung về phương pháp dạy học*. Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, số 173.
- [5] Cao Văn Sâm (2006). *Một số định hướng về dạy học tích hợp*. Hội giảng giáo viên dạy nghề toàn quốc 2006, Tổng cục Dạy nghề.